

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN U MINH  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-ST

Ngày 13 - 8 - 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Việt

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Hữu Hiệp  
Ông Trần Công Đăng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Mẫn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

- **Đại diện Viện kiểm sát huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Bích Nhân – Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn S, sinh năm 1970; nơi cư trú: ấp A, xã KH, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D và bà Trần Thị N; vợ Nguyễn Thị B (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa có án tích và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính đã được xóa; bị bắt tạm giam từ ngày 19/4/2024 đến nay (có mặt).

- **Bị hại:** Ông Kha Hữu T, sinh năm 1973; nơi cư trú: ấp A, xã KH, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/6/2023, Phạm Văn S đến nhà của ông Kha Hữu T (em rể của S), ngụ cùng ấp A, xã KH, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, để yêu cầu ông T tháo dỡ căn nhà sau trả lại cái ao cho S, vì S cho rằng cái ao là của S. Ông T nói đất này của T thì hai bên xảy ra cự cãi. S đòi đập nhà và đánh ông T nên ông T lấy đoạn kim loại đánh vào chân của S, hai bên giằng co thì S lấy được đoạn kim loại trên đánh trúng vào vai phía sau cổ của ông T. Sau đó, S dùng tay kẹp cổ ông T kéo ra lộ xe thì Kha Hữu Tú A (con ông T) đang sửa điện dưới ghe biển nhìn thấy, Tú A chạy lên bờ nhặt lấy khúc gỗ đánh trúng vào tay và chân của S nên S buông ông T ra. Ông T kêu Tú A đi ra nên Tú A nghỉ đánh S. Lúc này, S nhặt lấy khúc gỗ hình dạng đổ vuông (chiều dài 155 cm) ở gần

vị trí S và ông T đang đứng, S dùng hai tay cầm khúc gỗ đánh 01 cái từ bên phải sang bên trái trúng vào vùng thái dương trái của ông T làm cho ông T choáng váng, đầu chảy nhiều máu và ngất xỉu. Bà Phạm Thị E (chị ruột của ông S) nhìn thấy sự việc nên truy hô được mọi người chạy đến thì S bỏ đi. Sau đó, ông T được người nhà đưa đến Trạm y tế xã KH sơ cứu và chuyển đến Trung tâm y tế huyện U Minh cấp cứu. Đến ngày 03/7/2023, ông T được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa Cà Mau điều trị. Vụ việc được Công an xã KH tiếp nhận và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U Minh thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 194/KLTTCT-TTPY ngày 25/8/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của ông Kha Hữu T như sau:

- 01 vết sẹo vùng thái dương trái, kích thước 3,5cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

- 01 vết sẹo vùng trán phải (mày phải), kích thước 2,5cm x 0,2cm, tỷ lệ 03%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

- Dập xuất huyết não thùy thái dương trái đã điều trị ổn định, tỷ lệ 07%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

- Vỡ lún sọ vùng thái dương trái đã điều trị ổn định, tỷ lệ 09%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

- 01 vết sẹo gò má phải, kích thước 01cm x 0,1cm (Bệnh án không ghi nhận), không xếp tỷ lệ %.

- 01 vết sạm da vùng vai phải, kích thước 2,7cm x 1,5cm (Bệnh án không ghi nhận), không xếp tỷ lệ %.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Kha Hữu T tại thời điểm giám định là 19%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Kết luận khác: Thương tích do vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động lên bề mặt cơ thể làm tổn thương da, xương sọ, não, mạch máu. Sau khi điều trị để lại thương tích như trên. Thương tích trên cơ thể ông Kha Hữu T có cùng thời điểm xảy ra.

Đối với 01 vết sẹo gò má phải, kích thước 01cm x 0,1cm và 01 vết sạm da vùng vai phải, kích thước 2,7cm x 1,5cm (Bệnh án không ghi nhận) của ông T, quá trình điều tra xác định 02 vết sẹo trên do S đánh vào vùng đầu làm ông T ngã xuống đường lộ gây nên. Ngày 23/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U Minh ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 54/QĐ-ĐTTH và tiến hành dẫn giải, tuy nhiên ông T từ chối giám định và không chấp hành việc dẫn giải vì lý do các vết thương đã hồi phục, không ảnh hưởng đến sức khỏe.

Vật chứng thu giữ:

- 01 khúc gỗ (dạng đố vuông) chiều dài 155cm, một đầu bằng kích thước 4,8cm x 09cm, đầu còn lại kích thước 4,8cm x 1,5cm, có hình nhọn, tình trạng khúc gỗ rắn chắc, Phạm Văn S xác định đây là hung khí dùng để đánh vào đầu của ông T.

- 01 khúc gỗ (dạng đố vuông) chiều dài 111cm, một đầu bằng kích thước 02cm x 03cm, đầu còn lại kích thước 1,6cm x 2,5cm x 0,5cm x 2,2cm, tình trạng khúc gỗ rắn chắc, do Kha Hữu Tú Anh giao nộp.

- 01 thanh kim loại (dạng tròn) chiều dài 150cm, độ dài vòng tròn 8,4cm, mỗi đầu thanh kim loại có gắn một đoạn kim loại hình răng, có chiều dài 05cm, trên mỗi đoạn kim loại hình răng có một khoen kim loại và một con tán, do Kha Hữu Tú A giao nộp.

Các vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh quản lý chờ xử lý.

Về dân sự: Ông Kha Hữu T không yêu cầu Phạm Văn S phải bồi thường các khoản thiệt hại.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh truy tố Phạm Văn S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Văn S về tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Phạm Văn S từ 03 năm đến 04 năm tù. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ. Về trách nhiệm dân sự ông T không yêu cầu bị cáo S bồi thường các khoản thiệt hại nên không xem xét.

Bị cáo S thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, bị cáo thống nhất luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị hại ông T yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S, về trách nhiệm dân sự ông T không yêu cầu bị cáo S bồi thường các khoản thiệt hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo S: Bị cáo không có nói gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết quả thực nghiệm điều tra, kết luận giám định thương tích của bị hại và các T liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Do có mâu thuẫn với nhau về việc tranh chấp đất đai nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/6/2023, tại khu vực nhà của ông T thuộc ấp A, xã KH, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, trong quá trình

xảy ra cự cãi, đánh nhau giữa hai bên, bị cáo S nhặt khúc gỗ dạng đồ vuông (chiều dài 155cm, một đầu bằng kích thước 4,8cm x 09cm, đầu còn lại có hình nhọn 4,8cm x 1,5cm) đánh trúng vào vùng thái dương trái của ông T gây thương tích theo giám định với tỷ lệ thương tật là 19%.

[3] Xét thấy, vì muốn giải quyết mâu thuẫn bằng biện pháp bạo lực nên bị cáo S đã bất chấp quy định pháp luật, cố ý gây thương tích cho ông T, bị cáo sử dụng khúc gỗ đồ vuông cứng chắc là hung khí nguy hiểm có tính sát thương cao đánh ông T gây thương tích. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác với lỗi cố ý trực tiếp, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Với tính chất, mức độ phạm tội đã gây ra, cần phải cách ly bị cáo S ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để răn đe, phòng ngừa chung và cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sự việc bị cáo phạm tội có một phần lỗi của phía bị hại là có hành vi đánh bị cáo trước dẫn đến bị cáo đánh lại gây thương tích, các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông T không yêu cầu bị cáo S bồi thường các khoản thiệt hại nên không xem xét.

[6] Về vật chứng thu giữ gồm 01 khúc gỗ (dạng đồ vuông) chiều dài 155cm, một đầu bằng kích thước 4,8cm x 09cm, đầu còn lại kích thước 4,8cm x 1,5cm, có hình nhọn, tình trạng khúc gỗ rắn chắc, bị cáo S xác định đây là hung khí dùng để đánh vào đầu của ông T; 01 khúc gỗ (dạng đồ vuông) chiều dài 111cm, một đầu bằng kích thước 02cm x 03cm, đầu còn lại kích thước 1,6cm x 2,5cm x 0,5cm x 2,2cm, tình trạng khúc gỗ rắn chắc, do Tú Anh giao nộp; 01 thanh kim loại (dạng tròn) chiều dài 150cm, độ dài vòng tròn 8,4cm, mỗi đầu thanh kim loại có gắn một đoạn kim loại hình răng, có chiều dài 05cm, trên mỗi đoạn kim loại hình răng có một khoen kim loại và một con tán, do Tú Anh giao nộp. Các vật chứng này bị cáo S sử dụng phạm tội và có liên quan đến vụ án, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo S phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Phạm Văn S 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2024.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng thu giữ gồm 01 khúc gỗ (dạng đố vuông) chiều dài 155cm, một đầu bằng kích thước 4,8cm x 09cm, đầu còn lại kích thước 4,8cm x 1,5cm, có hình nhọn, tình trạng khúc gỗ rắn chắc; 01 khúc gỗ (dạng đố vuông) chiều dài 111cm, một đầu bằng kích thước 02cm x 03cm, đầu còn lại kích thước 1,6cm x 2,5cm x 0,5cm x 2,2cm, tình trạng khúc gỗ rắn chắc; 01 thanh kim loại (dạng tròn) chiều dài 150cm, độ dài vòng tròn 8,4cm, mỗi đầu thanh kim loại có gắn một đoạn kim loại hình răng, có chiều dài 05cm, trên mỗi đoạn kim loại hình răng có một khoen kim loại và một con tán.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Phạm Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- CAND huyện U Minh;
- CCTHADS huyện U Minh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP TANDHUM.

**Bùi Văn Việt**



